

Số: /GXN-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

**GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TRONG NHẬP KHẨU PHÉ LIỆU LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT**

Cấp cho: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY MỤC SƠN

Địa chỉ trụ sở chính: Thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất: Công ty cổ phần giấy Mục Sơn, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Thông tin để gửi thông báo về lô hàng phế liệu nhập khẩu phục vụ kiểm tra, thông quan: Email: congtycophangiaymucson@gmail.com; Điện thoại: 0237.3834074; Fax: 0237.3834069.

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
XÁC NHẬN:**

1. Các điều kiện về bảo vệ môi trường của:

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY MỤC SƠN

1.1. Kho lưu giữ phế liệu giấy nhập khẩu:

Công ty cổ phần giấy Mục Sơn (Công ty) có 04 kho lưu giữ phế liệu nhập khẩu có tổng diện tích khoảng 3.098 m² (trong đó, kho số 01 có diện tích khoảng 1.188 m², kho số 2 có diện tích khoảng 1.224 m², kho số 3 có diện tích khoảng 486 m² và kho số 4 có diện tích khoảng 200 m²) và 01 kho tạm dùng để lưu giữ phế liệu có tổng diện tích khoảng 750 m². Các kho lưu giữ có mái che lợp bằng tôn kẽm, tường bao quanh, nền đổ bê tông. Xung quanh 04 kho lưu giữ phế liệu có rãnh thu gom nước mưa. Khu vực kho đã lắp đặt các thiết bị, hệ thống phòng cháy chữa cháy.

1.2. Bãi lưu giữ phế liệu nhập khẩu:

Công ty có 04 bãi lưu giữ phế liệu có mái che với tổng diện tích khoảng 3.737 m². Bãi lưu giữ phế liệu được xây gờ bao quanh cao khoảng 10 cm, nền bê tông chống thấm, có đường thoát nước mưa chảy tràn về các hố ga và thu gom đưa về hệ thống xử lý nước thải tập trung của Công ty để xử lý. Bãi lưu giữ phế liệu có trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy.

1.3. Các biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sơ chế, chuẩn bị phế liệu trước khi đưa vào dây chuyền sản xuất, tái chế:

a) Công ty có biện pháp phân loại thủ công, loại bỏ các tạp chất đi kèm theo phế liệu giấy (các vật liệu bao gói, nẹp nhựa, băng keo, nhãn mác, sợi,)

ghim kẹp, nhựa và các tạp chất khác) ra khỏi phế liệu. Các chất thải này được lưu giữ tại kho chứa chất thải thông thường có diện tích khoảng 246 m², có mái lợp tôn, nền cứng hóa bê tông, có cốt nền cao hơn cốt khu vực, tường ngăn cách và được chuyển giao cho đơn vị có chức năng phù hợp để xử lý theo quy định.

b) Nước thải phát sinh trong quá trình sơ chế, chuẩn bị phế liệu trước khi đưa vào dây chuyền sản xuất, tái chế được thu gom về hệ thống xử lý nước thải của Công ty.

1.4. Công trình, thiết bị xử lý chất thải trong quá trình sản xuất, tái chế, tái sử dụng phế liệu giấy, cụ thể:

a) Bụi, khí thải phát sinh từ 02 lò hơi tầng sôi có công suất 8 tấn/giờ và 16 tấn/giờ được hút về buồng tách bụi khô và thiết bị hấp thụ (với dung dịch hấp thụ là nước thải nghiền rửa bột giấy lên phế liệu có bổ sung sữa vôi), khí thải sau xử lý được dẫn về ống khói để thải ra ngoài môi trường. Khí thải sau xử lý phải đạt QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ (cột B) với $K_p=0,9$, $K_v=1$ trước khi thải ra ngoài môi trường.

b) Nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý sơ bộ thông qua 02 bể tự hoại 3 ngăn, sau đó được đầu nối vào bể xử lý trong hệ thống xử lý nước thải sản xuất của Công ty.

c) Nước thải từ quá trình sản xuất, tái chế, tái sử dụng phế liệu giấy được thu gom và bơm tuần hoàn tái sử dụng một phần, phần còn lại được thu gom về hệ thống xử lý nước thải của Công ty với công suất thiết kế 2.000 m³/ngày đêm để xử lý trước khi thải ra nguồn tiếp nhận là Khe Mực sau đó thải ra sông Chu. Nước thải sau xử lý phải đạt QCVN 12-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp giấy và bột giấy (Cột B1) và QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (cột B) với $K_q=0,9$, $K_f=1,0$ và trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

d) Chất thải rắn thông thường, chất thải sinh hoạt được thu gom, phân loại và tập kết trong khuôn viên của Công ty và chuyển giao cho đơn vị có chức năng phù hợp để xử lý theo quy định.

đ) Chất thải nguy hại được thu gom, phân loại và lưu giữ trong kho lưu giữ chất thải nguy hại có diện tích khoảng 15 m², được xây kín, có bố trí các thùng chứa riêng biệt và dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại và được chuyển giao cho đơn vị có chức năng để xử lý.

1.5. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Đã có phương án xử lý đối với lô hàng phế liệu nhập khẩu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường hoặc không thể tái xuất.

- Đã lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Công ty và được Công an tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 624/TD-PCCC-P3 ngày 11 tháng 11 năm 2016.

2. Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng phù hợp để xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sử dụng phế liệu giấy nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

3. Công ty đã có bản cam kết tái xuất hoặc xử lý phế liệu giấy nhập khẩu trong trường hợp không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất số 78/CK-GMS ngày 31/5/2019.

4. Phế liệu được phép nhập khẩu trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận:

TT	Loại phế liệu nhập khẩu		Khối lượng phế liệu đề nghị được phép nhập khẩu trong thời hạn của Giấy xác nhận (tấn)
	Tên phế liệu	Mã HS	
1	Giấy loại hoặc bìa loại thu hồi (phế liệu và vụn thừa): Giấy kraft hoặc bìa kraft hoặc giấy hoặc bìa sóng, chưa tẩy trắng.	4707.10.00	119.187
2	Giấy loại hoặc bìa loại thu hồi (phế liệu và vụn thừa): Giấy hoặc bìa khác được làm chủ yếu bằng bột giấy thu được từ quá trình hóa học đã tẩy trắng, chưa nhuộm màu toàn bộ.	4707.20.00	3.764
3	Giấy loại hoặc bìa loại thu hồi (phế liệu và vụn thừa): Loại khác, kể cả phế liệu và vụn thừa chưa phân loại.	4707.90.00	2.509
Tổng cộng			125.460

5. Những yêu cầu khác:

5.1. Nhập khẩu đúng chủng loại, khối lượng phế liệu giấy được phép nhập khẩu và đảm bảo phù hợp với sức chứa của kho, bãi lưu giữ phế liệu tại Công ty.

5.2. Phế liệu giấy nhập khẩu phải đáp ứng QCVN 33:2018/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu giấy nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

5.3. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sơ chế phế liệu, sản xuất và sinh hoạt của Công ty, bảo đảm các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường; tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và Quyết định số 4680/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết Nhà máy giấy Mục Sơn, công suất 45.000 tấn/năm tại khu 3, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân của Công ty cổ phần giấy Mục Sơn”.

5.4. Giám sát chặt chẽ lưu lượng nước thải sau xử lý trước khi thải ra ngoài môi trường; trong trường hợp lưu lượng nước thải thải ra ngoài môi trường từ 1.000 m³/ngày đêm trở lên, phải lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục theo quy định tại Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục phải được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định và phải bảo đảm yêu cầu kỹ thuật kết nối để truyền dữ liệu trực tiếp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa để theo dõi, giám sát.

5.5. Lập phương án, kế hoạch, lộ trình, cam kết việc lắp đặt 01 lò hơi mới (thay thế cho 02 lò hơi hiện hữu) theo yêu cầu tại Quyết định số 4680/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết Nhà máy giấy Mục Sơn, công suất 45.000 tấn/năm tại khu 3, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân của Công ty; Lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (phải được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định và phải bảo đảm yêu cầu kỹ thuật kết nối) để truyền dữ liệu trực tiếp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa để theo dõi, giám sát; báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 12 năm 2019.

5.6. Trường hợp thay đổi các biện pháp bảo vệ môi trường, thay đổi đơn vị xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sử dụng phế liệu giấy nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất thì phải báo cáo cơ quan cấp Giấy xác nhận để theo dõi, kiểm tra.

5.7. Lưu giữ các chứng từ chuyển giao chất thải cho các đơn vị xử lý chất thải tại Công ty trong thời hạn của Giấy xác nhận để cơ quan cấp Giấy xác nhận theo dõi, kiểm tra.

5.8. Kết quả thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã cam kết tại hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất phải được Công ty báo cáo định kỳ 01 lần/năm gửi về cơ quan quản lý nhà nước để kiểm tra, giám sát.

6. Thời gian hiệu lực của Giấy xác nhận:

Giấy xác nhận này có hiệu lực ba (03) năm kể từ ngày ký và thay thế Giấy xác nhận số 56/GXN-BTNMT ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Tổng cục Hải quan;
- Công thông tin một cửa quốc gia;
- Công thông tin một cửa Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT tỉnh Thanh Hóa;
- Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả;
- Công ty cổ phần giấy Mục Sơn;
- Lưu: VT, TCMT, QLCT, Thọ (10).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Võ Tuấn Nhân